

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST

Ngày: 11-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc;
2. Ông Lâm Minh Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Xuân Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Hải L, sinh năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 290909595; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn M, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án:

+ Bản án số 45/2006/HSST ngày 29/3/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”;

+ Bản án số 78/2007/HSST ngày 12/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Bản án số 81/2009/HSST ngày 15/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Bản án số 71/2013/HSST ngày 28/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền sự: Không có.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/3/2018 đến ngày 08/3/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

+ Anh Lâm Thanh H, sinh năm 1972; cư trú tại: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

+ Anh Võ Trần C, sinh năm 1970; cư trú tại: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, khoảng 23 giờ ngày 04/3/2018, bị cáo Lê Hải L điều khiển xe mô tô biển số 70AA-052.84 đi tìm máy dầu bơm nước để trộm cắp. Khi đến khu vực thuộc Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì L phát hiện 02 máy dầu loại D8 và D6 gắn với 02 bơm nước loại cao áp YK – 155 và Kubota của anh Lâm Thanh H, sinh năm 1972, ngụ Ấp T, xã N, huyện C để trên bờ ruộng không người trông coi, bị cáo L dùng chìa khóa đã chuẩn bị sẵn lén lút mở 02 máy dầu cùng 02 đầu máy bơm nước chở đến vườn cao su thuộc ấp B, xã H, huyện C để cất giấu. Sau khi cất giấu xong, bị cáo L quay lại đồng ruộng tiếp tục tìm máy dầu bơm nước để lấy trộm, phát hiện 01 máy dầu bơm nước của anh Võ Trần C, sinh năm 1970, ngụ Ấp T, xã N, huyện C, bị cáo L tháo lấy máy dầu loại D8 chở đến khu vực vườn cao su cất giấu. Đến 10 giờ ngày 05/3/2018, bị cáo L đang chuẩn bị chở số tài sản đã lấy trộm được đi bán thì bị Công an xã H bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Lê Hải L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 13/KL-HĐĐG ngày 13/3/2018 của Hội đồng định giá huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 máy dầu loại D8, không có thùng dầu, thùng nước màu xanh, hiệu Chantianfa, xuất xứ Trung Quốc, đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng; 01 máy dầu loại D6, không có thùng dầu, thùng nước màu đen, không có nhãn hiệu, xuất xứ Trung Quốc, đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng; 01 máy dầu loại D8, không có thùng dầu, thùng nước màu đỏ, trên lốc máy có chữ “Kubota”, xuất xứ Trung Quốc, đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng; 01 đầu máy bơm nước loại Cao áp YK – 155, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá 250.000 đồng; 01 đầu máy bơm nước hiệu Kubota, màu cam, đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng. Tổng cộng 1.850.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 19/QĐ/KSĐT ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Hải L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hải L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hải L mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét giải quyết vật chứng, án phí

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến về tội danh và mức hình phạt.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 23 giờ ngày 04/3/2018, bị cáo Lê Hải L đến khu vực thuộc Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh lén lút lấy trộm 02 máy dầu loại D8 và D6 gắn với 02 bơm nước loại cao áp YK – 155 và Kubota của anh Lâm Thanh H để trên bờ ruộng không người trông coi. Sau đó bị cáo L quay lại đồng ruộng tiếp tục lén lút lấy trộm 01 máy dầu bơm nước của anh Võ Trần C. Tổng cộng tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 1.850.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Hải L đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, làm hoang mang trong dư luận quần chúng về tình trạng trộm cắp trên địa bàn huyện Châu Thành, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo để đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên cần xem xét nhân thân của bị cáo đã có 04 tiền án nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện nhân thân xấu, xem thường pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lâm Thanh H và anh Võ Trần C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda Cub, màu xanh, biển số 70AA-052.84 (đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Nokia 1035 màu đen, số sê-ri 359774065623982 (đã qua sử dụng); tiền Việt Nam 110.000 (một trăm mười nghìn) đồng là những tài sản cá nhân của bị cáo L. Xét thấy tất cả tài sản trên không liên quan đến tội phạm, cần tuyên trả cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Hải L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hải L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Hải L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 05/3/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda Cub, màu xanh, biển số 70AA-052.84 (đã qua sử dụng); hoàn trả cho bị cáo Lê Hải L 01 (một) điện thoại di động Nokia 1035 màu đen, số sê-ri 359774065623982 (đã qua sử dụng); tiền Việt Nam 110.000 (một trăm mười nghìn) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Hải L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thiên Di